TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2020/HS - ST
Ngày: 23 - 12 - 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Vân Ngọc và ông Phạm Văn Thuật.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Tuấn Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2020/TLST - HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2020/QĐXXST - HS, ngày 10 tháng 12 năm 2020 đối với:

Bị cáo Dương Văn T, sinh năm 1986 tại Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện P, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn D và bà Phan Thị H; vợ là Tăng Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2020 đến nay tại Trại tạm giam số 02 Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Đào Anh N, sinh năm 1980; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn X, xã H, huyện P, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại Đào Anh N là: Ông Nguyễn Chính C, sinh năm 1956; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Số 14, tổ 8, phường Quang Trung, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Phan Thị H, sinh năm 1963; đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện P, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 09/9/2020, gia đình anh Phạm Văn V, sinh năm 1980 ở thôn V, xã H, huyện P, Thành phố Hà Nội tổ chức liên hoan thu hoạch cá bán, nên có mời một số bạn bè đến nhà ăn uống rượu. Trong quá trình ăn uống có một số người ra về trước, chỉ còn có Dương Văn T, sinh năm 1986 ở thôn Đ, xã C, huyện P; anh Đào Anh N, sinh năm 1980 ở thôn X, xã H, huyện P, Thành phố Hà Nội; anh Lê Thanh H1, sinh năm 1985 ở thôn H1, xã H, huyện P, Thành phố Hà Nội và anh V chủ nhà tiếp tục ngồi ăn uống đến khoảng 22 giờ thì xong.

Khi anh V tiễn anh H1, T và anh N ra cổng, thì giữa T và N to tiếng cãi nhau. Biết anh N uống nhiều rượu, có biểu hiện bị say, nên anh V nhờ anh H1 đi xe máy của anh N để chở anh N về nhà. Anh H1 chở anh N đi được khoảng 20 mét, thì anh N nhảy xuống, đi bộ quay lại chỗ T đứng tiếp tục nói nhau, đồng thời anh N xông vào đấm 2 - 3 cái vào bụng và 01 cái vào mặt T làm rách da gây chảy máu ở đuôi lông mày bên trái. Thấy vậy anh V can ngăn ôm anh N ra, anh H1 dựng xe máy ở cổng nhà chị Thơ rồi đi theo can ngăn, kéo đẩy anh N đi về phía xe máy để chở về. T bị chảy máu liền chửi theo "Đ mẹ con chó này, đấm tao chảy máu mắt" và chạy đuổi theo cách anh N khoảng 1,5m - 2m nhặt nửa viên gạch chỉ vỡ có tiết diện khoảng (14 x 10 x 4)cm ở đường ném về phía anh N làm trúng vào vùng trán bên thái dương trái anh N khiến N ngã đầu đập xuống đường cạnh rãnh nước, T hoảng sợ đứng dựa vào tường. Lúc này, anh Lâm Hữu B, sinh năm 1979 ở thôn B, xã C, huyện P cùng anh Phạm Văn V1, sinh năm 1982 ở thôn V, xã H, huyện P đến thấy N bị chảy máu ở đầu liền lấy xe máy chở anh N đưa đến Trạm y tế xã H cấp cứu. Trên đường đi, đầu ngón chân trái của anh N chạm trượt trên mặt đường, gây chảy máu, bong móng chân. Sau khi sơ cứu, anh N được gia đình chuyển đến Viện Quân Y 103 mổ khâu vết thương ở vùng trán - thái dương bên trái, nằm điều trị đến ngày 25/9/2020 ra viện.

Sau khi gây thương tích cho anh N, T được anh H1 chở về nhà, tự băng bó và điều trị vết thương ở đuôi lông mày bên trái. Đến ngày 10/9/2020 ra đầu thú tại Công an xã C, huyện P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Hậu quả: Anh Đào Anh N bị thương tích ở vùng trán - thái dương trái, còn T bị thương tích ở đuôi lông mày bên trái.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1009/TTPY ngày 01/10/2020 và công văn số 630/TTPY ngày 11/11/2020 của Trung tâm pháp y Hà Nội - Sở y tế Thành phố Hà Nội kết luận thương tích của anh N như sau:

- Vết thương vùng trán – thái dương trái: 06%.
- Vết mổ vùng trán – đỉnh – thái dương trái: 03%.
- Dập não xuất huyết vùng trán đã phẫu thuật: 11%.
- Chảy máu dưới nhện vùng trán – thái dương trái: 11%.
- Máu tụ ngoài màng cứng đã phẫu thuật: 05%.
- Vỡ xương sọ vùng trán – thái dương trái: 16%.
- Vỡ thành ngoài hốc mắt phải, thành trong và thành ngoài hốc mắt trái: 10%.

Nhiều khả năng các thương tích do tày, tày có cạnh gây nên.

Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Đào Anh N là 48% (bốn mươi tám phần trăm).

Đối với thương tích ở đầu ngón chân trái của anh N bị trên đường đi cấp cứu do chạm trượt trên mặt đường gây thương tích chảy máu, bong móng chân,

được kết luận tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1009/TTPY ngày 01/10/2020 của Trung tâm pháp y Hà Nội - Sở y tế Thành phố Hà Nội như sau:

- Vết thương ngón I, II chân trái: 04%.
- Mất móng ngón I, II chân trái: 04%.

Quá trình tố tụng gia đình bị cáo Dương Văn T đã bồi thường cho bị hại anh Đào Anh N 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Tại cáo trạng số 58/CT - VKS ngày 27/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Dương Văn T về tội Cố ý gây thương tích theo điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên. Sau khi phạm tội bị cáo tác động gia đình đến thăm hỏi, xin lỗi và đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại anh Đào Anh N trình bày về việc bị bị cáo Dương Văn T gây thương tích như nội dung nêu trên. Ngoài ra anh N và người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Chính C xác nhận sau khi sự việc xảy ra, gia đình đã đến thăm hỏi và thỏa thuận bồi thường cho anh N số tiền 50.000.000 đồng nên không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phan Thị H (mẹ bị cáo Dương Văn T) xác nhận sau khi gây thương tích cho anh Đào Anh N, bị cáo đã tác động gia đình đến thăm hỏi, xin lỗi, thỏa thuận bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng; đồng thời không yêu cầu giải quyết về bồi hoàn đối với bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện P giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c Khoản 3 Điều 134; điểm b, e, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử: Phạt bị cáo Dương Văn T từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2020; về trách nhiệm dân sự không đề cập giải quyết do phía người bị hại không có yêu cầu; ngoài ra buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện theo ủy quyền của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên... trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người

có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dụng vụ án:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung kết luận của cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và của chính bị cáo trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ như: Sơ đồ hiện trường, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản người phạm tội ra đầu thú, Bản kết luận giám định pháp y thương tích...có đủ căn cứ để khẳng định: Tối ngày 09/9/2020 Dương Văn T và anh Đào Anh N cùng ăn uống rượu tại nhà anh Phạm Văn V ở thôn V, xã H, huyện P, Thành phố Hà Nội. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì ra về, khi ra ngoài cổng nhà anh V, do uống rượu say, anh N xô sát cãi nhau rồi xông vào đấm T gây thương tích rách da, chảy máu ở đuôi lông mày bên trái thì được anh Phạm Văn V, anh Lê Thanh H1 can ngan kéo N ra để đưa về nhà; do bức xúc bị anh N đánh gây thương tích, Dương Văn T đuổi theo cách anh N khoảng 1,5m - 2m nhặt nửa viên gạch chỉ vỡ tiết diện khoảng (14x10x4)cm ném về phía anh N làm trúng vào vùng trán thái dương bên trái anh N gây thương tích cho anh N với tỷ lệ tổn hại sức khỏe 48%... Với các hành vi và hậu quả nêu trên, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo ra trước Tòa để xét xử về tội Cố ý gây thương tích với tình tiết định khung "dùng hung khí nguy hiểm" theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ không chỉ trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ mà con làm mất trật tự trị an ở đại phương....khiến dư luận bất bình đòi hỏi phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự với một hình phạt tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

Do bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng với lỗi cố ý, vì vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo giáo dục bị cáo thấm thía với tội lỗi của minh mong tu tỉnh về sau đồng thời cũng là để răn đe phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, cân nhắc đến việc bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải; phạm tội trong trạng thái bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật từ phía bị hại; tác động để gia đình bồi thường cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt... là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, e, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 vì vậy cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất mà khung hình phạt quy định để bị cáo yên tâm cải tạo, cũng là thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Đối với việc Dương Văn T bị anh Đào Anh N đánh gây thương tích rách da, chảy máu ở đuôi lông mày trái; do T từ chối giám định thương tích, không yêu cầu xử lý anh Đào Anh N và cũng không yêu cầu anh N phải bồi thường gì cho tăng nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý hành vi này của anh Ngọc là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho phía bị hại số tiền 50.000.000 đồng. Phía bị hại xác nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có đề nghị gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Về án phí: Ngoài hình phạt, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Áp dụng điểm c Khoản 3 Điều 134; Điều 38; các điểm b, e, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử:

Phạt bị cáo Dương Văn T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2020. (Có Quyết định tạm giam kèm theo).

3. Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc:

Buộc bị cáo Dương Văn T phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Trung tâm Lý lịch tư pháp TW - Bộ Tư pháp;*
- *TAND Thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện P;*
- *Công an huyện P;*
- *Chi cục THADS huyện P*;
- *UBND xã C, huyện P; TP Hà Nội;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HS, VT*.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Lê Anh Phương